

Số:

P. Phủ Lý, ngày tháng năm

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2025

(Theo thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ giáo dục và đào tạo)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường Mầm non Hai Bà Trưng

2. Địa chỉ trụ sở

Địa chỉ: Ngõ 198, đường Trường Chinh, tổ 6C, phường Phủ Lý, Tỉnh Ninh Bình.

Email: tmnhaibatrung.phuongphuly@ninhbinh.gov.vn

Trang web: <https://mnhaibatrung.ninhbinh.edu.vn>

3. Loại hình cơ sở giáo dục: Trường Mầm non công lập

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu

*Sứ mạng:

- Tạo dựng môi trường giáo dục có nền nếp, kỷ cương, an toàn, tràn đầy tình yêu thương có chất lượng giáo dục theo phương châm “Lấy trẻ làm trung tâm” để mỗi trẻ em đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân, biết ứng xử văn hóa, giao tiếp văn minh, lịch sự và thích ứng với sự phát triển của xã hội để trở thành những người công dân tốt.

- Xây dựng trường học có tính kỷ luật lao động cao, biết thương yêu hỗ trợ nhau, biết được nhiệm vụ của mỗi cá nhân để tư duy, sáng tạo, làm việc có hiệu quả, trung thực, khách quan trong việc thực thi nhiệm vụ.

- Tạo dựng môi trường làm việc có kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, dân chủ, đoàn kết và có sáng tạo. Xây dựng một môi trường học tập hiện đại và thân thiện để mỗi trẻ em đều được bồi dưỡng toàn diện nhân cách và có cơ hội phát triển tài năng, tư duy sáng tạo.

- Luôn tạo dựng và gắn kết với phụ huynh mà ở đó gia đình sẽ đóng vai trò hỗ trợ đắc lực giúp giáo viên phát triển tối đa tiềm năng của trẻ với phương châm "Cháu vui vẻ - Cô hạnh phúc".

* Tầm nhìn:

- Nhà trường hướng tới xây dựng một ngôi trường hạnh phúc, chất lượng và hiệu quả. Là nơi các bậc cha mẹ trẻ tin tưởng gửi gắm con em vào vui chơi học tập, trẻ có những kỹ năng cơ bản để vào học lớp 1.

- Xây dựng được thể hệ trẻ mầm non khỏe mạnh, tự tin thể hiện năng lực khám phá tri thức; nơi khơi nguồn sáng tạo của trẻ thơ. Xây dựng môi trường giáo dục trẻ phát triển toàn diện, kết hợp với mô hình dạy học tiên tiến, tạo cơ hội cho trẻ phát triển theo quan điểm “lấy trẻ làm trung tâm”.

- Tạo dựng một đội ngũ giáo viên đạo đức, nhân ái, giỏi chuyên môn- là người giữ trọng trách hướng dẫn, khuyến khích, thúc đẩy khả năng khám phá của trẻ; giúp trẻ hình thành tích cách tự lập, có bản lĩnh, suy nghĩ độc lập và biết cách ứng xử trong xã hội.

- Xây dựng một nền giáo dục phong phú nhằm phát huy tối đa khả năng vốn có của mỗi trẻ. Với phương pháp giảng dạy lấy trẻ làm trung tâm, chú trọng rèn luyện kỹ năng. Và trên hết, trường mầm non Hai Bà Trưng luôn chú trọng để tạo nên một môi trường giáo dục Xanh-An toàn-Thân thiện-Hạnh phúc, tôn trọng sự khác biệt và tố chất riêng của từng trẻ, từ đó định hình tính cách và định hướng cho trẻ phát triển trong tương lai.

- Xây dựng nhà trường đạt chuẩn về việc chăm sóc giáo dục và phát triển tối đa những tố chất thông minh của trẻ ngay từ nhỏ. Khuyến khích trí tò mò tìm hiểu thế giới xung quanh của trẻ sẽ giúp các con tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, giúp các con có khả năng tư duy độc lập, phát triển về kiến thức lẫn nhân cách một cách toàn diện, đáp ứng nhu cầu và mong đợi ngày càng nâng cao của đông đảo phụ huynh trong và ngoài địa bàn, là sự lựa chọn đầu tiên cho các bậc cha mẹ có con trong độ tuổi mầm non.

*** Mục tiêu:**

Xây dựng môi trường giáo dục hiện đại trong đó đề cao sự phát triển cá tính và năng khiếu riêng biệt của trẻ

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, phù hợp với yêu cầu đổi mới và hội nhập

Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi trong những năm tiếp theo. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao.

5. Quá trình hình thành và phát triển

Trường mầm non Hai Bà Trưng được thành lập năm 1989 theo Quyết định số 118/QĐ-UB ngày 26/08/1989 của Chủ tịch UBND Thị xã Phủ Lý mang tên Nhà trẻ - Mẫu giáo liên hợp phường Hai Bà Trưng đến tháng 7/1992 có sự chuyển đổi về quy mô giáo dục trường được đổi tên thành trường Mầm non Hai Bà Trưng cho tới nay.

Năm 2009 được UBND thành phố quy hoạch và xây dựng thành một điểm trường hiện nay địa chỉ tại ngõ 198, đường Trường Chinh, tổ 6C, phường Phủ Lý, Tỉnh Ninh Bình. Trên 30 năm thành lập và phát triển, nhà trường đã có nhiều đóng góp tích cực, hiệu quả vào sự nghiệp giáo dục của địa phương.

Trường được công nhận Trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia Mức độ 2 theo quyết định số 912/QĐ-UBND ngày 11/5/2020 của chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam và được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục Cấp độ 3 theo quyết định số 183/QĐ-SGDĐT ngày 08/5/2020 của giám đốc Sở GD&ĐT Tỉnh Hà Nam. Nhà trường thực hiện nhiệm vụ tổ chức việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 2 tuổi đến 06 tuổi theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Trong những năm qua nhà trường đã triển khai thực hiện đầy đủ, có chất

lượng các hoạt động giáo dục, các cuộc vận động và các phong trào thi đua của ngành, tham gia tích cực các hoạt động xã hội. Nhà trường đã có nhiều năm liên đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến Lao động tiên tiến xuất sắc, được tặng bằng khen của Bộ trưởng bộ giáo dục, bằng khen, cờ thi đua của chủ tịch UBND Tỉnh Hà Nam. Chi bộ được Đảng bộ Phường Phủ Lý tặng giấy khen “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” năm 2025. Tập thể Chi đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nhiều năm liền.

Nhà trường có đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đầy đủ về số lượng đảm bảo về chất lượng, tư cách phẩm chất đạo đức tốt, tay nghề vững vàng, có năng lực, nhiệt tình và năng động trong công tác, có kinh nghiệm trong quản lý và giảng dạy, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, phù hợp với yêu cầu đổi mới và hội nhập

Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi trong những năm tiếp theo. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao.

6. Thông tin đại diện pháp luật

Họ và tên: Trần Thị Kim Dung

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Ngõ 198, đường Trường Chinh, tổ 6C, phường Phủ Lý, Tỉnh Ninh Bình

Điện thoại: 0912120661

Email: tranthikimdung@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy

7.1. Quyết định số 118/QĐ-UB ngày 26/08/1989 của Chủ tịch UBND Thị xã Phủ Lý mang tên Nhà trẻ - Mẫu giáo liên hợp phường Hai Bà Trưng đến tháng 7/1992 có sự chuyển đổi về quy mô giáo dục trường được đổi tên thành trường Mầm non Hai Bà Trưng cho tới nay.

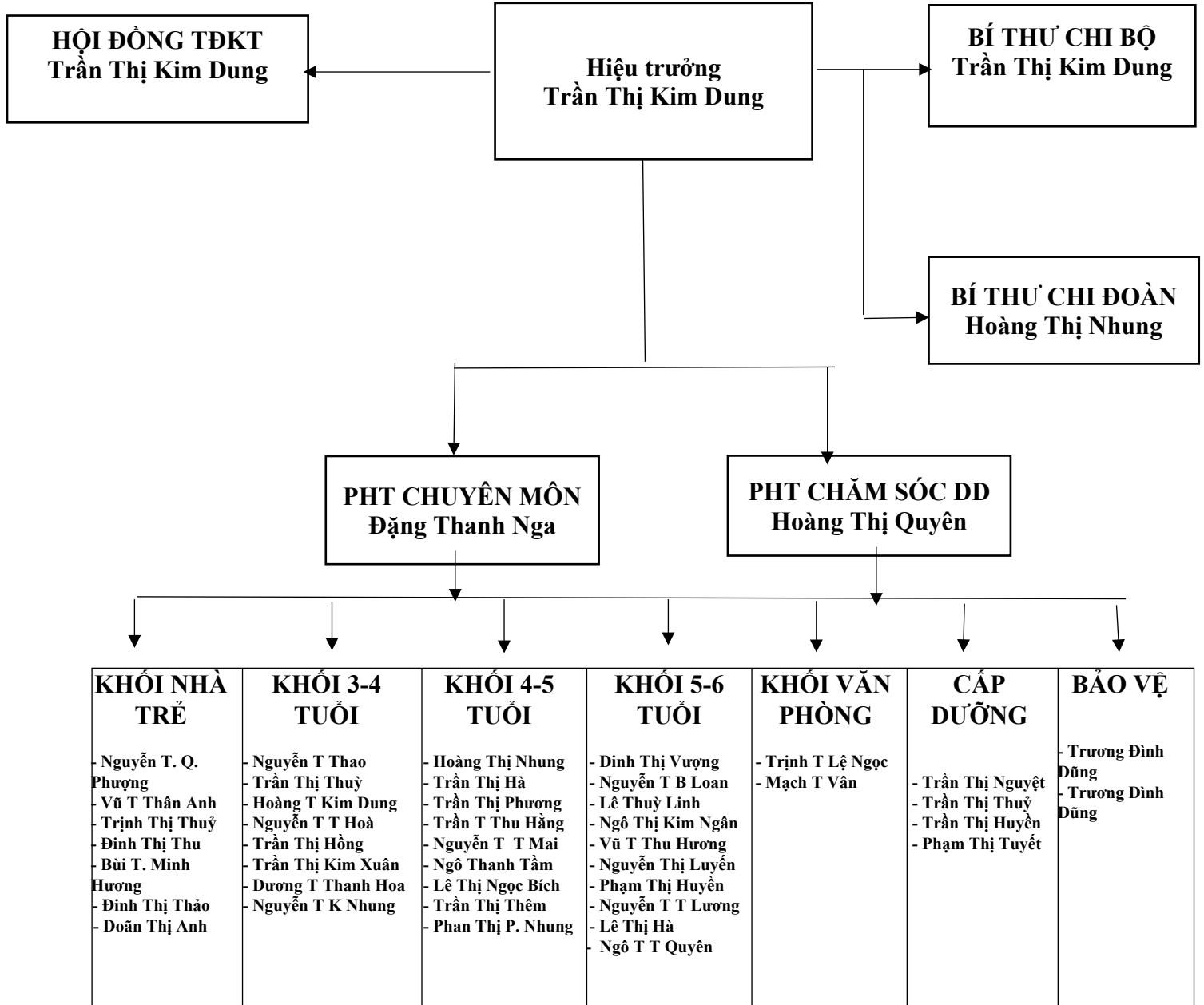
7.2. Quyết định Bổ nhiệm Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng

- Quyết định số 2526/QĐ-UBND ngày 27 tháng 07 năm 2022 của chủ tịch UBND Thành phố Phủ Lý về việc bổ nhiệm Hiệu trưởng trường mầm non Hai Bà Trưng;

- Quyết định số 3046/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2024 của chủ tịch UBND Thành phố Phủ Lý về việc bổ nhiệm Phó Hiệu trưởng trường mầm non Hai Bà Trưng;

- Quyết định số 1535/QĐ-UBND ngày 15 tháng 05 năm 2023 của chủ tịch UBND Thành phố Phủ Lý về việc bổ nhiệm Phó Hiệu trưởng trường mầm non Hai Bà Trưng;

Sơ đồ bộ máy nhà trường



8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục

- Quyết định số 41/QĐ-MNHBT ngày 06 tháng 12 năm 2025 về việc ban hành quy chế phối hợp giữa Nhà trường - Gia đình - Xã hội trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ năm học 2025 - 2026
- Quyết định số 29/QĐ-MNHBT ngày 13 tháng 10 năm 2025 về việc ban hành quy chế thực hiện dân chủ.
- Quyết định số 13/QĐ-MNHBT ngày 23 tháng 09 năm 2025 về việc ban hành quy chế làm việc năm học 2025-2026.
- Quyết định số 32/QĐ-MNHBT ngày 14 tháng 10 năm 2025, quy chế công tác thi đua khen thưởng

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					
			TS	Ths	ĐH	CD	TC	Dưới TC
	Tổng số giáo viên cán bộ QL và nhân viên	45		1	28	10		6
I	Giáo viên	34			24	10		
	Nhà trẻ	7			3	4		
	Mẫu giáo	27			21	6		
II	Cán bộ quản lý	3		1	2			
1	Hiệu trưởng	1		1				
2	Hiệu phó	2			2			
III	Nhân viên	8			2			6
1	Nhân viên văn thư	1			1			
2	Nhân viên kế toán	1			1			
3	Thủ quỹ	0						
4	Nhân viên y tế	0						
5	Nhân viên cấp dưỡng	4						4
6	NV Phục vụ	0						
7	Bảo vệ	2						2

2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026
1	Cán bộ quản lý	3	3
	Số lượng	3	3
	Tỷ lệ	100	100
2	Giáo viên	34	34
	Số lượng	34	34
	Tỷ lệ	100	100

3. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hàng năm theo quy định

Stt	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026
1	Cán bộ quản lý	3	3
	Số lượng	3	3
	Tỷ lệ	100	100
2	Giáo viên	34	34
	Số lượng	34	34
	Tỷ lệ	100	100
3	Nhân viên	9	8
	Số lượng	9	8
	Tỷ lệ	100	100

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026	Yêu cầu theo quy định
1	Diện tích khu đất xây dựng	2365,8 m ²	2365,8 m ²	Đảm bảo yêu cầu
	Điểm trường	1	1	
	Diện tích bình quân cho mỗi trẻ	5.5	6.3	Đảm bảo yêu cầu
2	Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng.	10	10	Đảm bảo yêu cầu
2.1	Khối phòng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ	16	15	Đảm bảo yêu cầu
	Phòng vệ sinh	16	15	Đảm bảo yêu cầu
	Phòng ngủ			
	Phòng khác			
2.2	Khối phòng phục vụ học tập	8	8	Đảm bảo yêu cầu
	Thư viện	1	1	Đảm bảo yêu cầu
	Phòng thể chất	2	2	Đảm bảo yêu cầu
	Phòng đa chức năng (NT)	2	2	Đảm bảo yêu cầu
	Phòng khác	3	3	Đảm bảo yêu cầu
2.3	Khối phòng tổ chức ăn	3	3	Đảm bảo yêu cầu
	Nhà bếp	1	1	Đảm bảo yêu cầu
	Nhà kho	1	1	Đảm bảo yêu cầu
	Phòng khác	1	1	Đảm bảo yêu cầu
2.4	Khối phòng hành chính, quản trị	8	8	Đảm bảo yêu cầu
	Phòng hiệu trưởng	1	1	Đảm bảo yêu cầu
	Phòng phó hiệu trưởng	1	1	Đảm bảo yêu cầu
	Văn phòng trường	1	1	Đảm bảo yêu cầu
	Phòng họp	1	1	Đảm bảo yêu cầu
	Phòng hành chính quản trị	1	1	Đảm bảo yêu cầu
	Phòng bảo vệ	1	1	Đảm bảo yêu cầu
	Phòng y tế	1	1	Đảm bảo yêu cầu
	Phòng truyền thông			Đảm bảo yêu cầu
	Phòng nhân viên	1	1	Đảm bảo yêu cầu
	Phòng khác			
2.5	Khối công trình công cộng			
	Nhà xe giáo viên	2	2	Đảm bảo yêu cầu
	Phòng khác			
	Số lượng thiết bị đồ dùng, đồ chơi hiện có	16	15	Đảm bảo yêu cầu
	Số lượng đồ chơi ngoài trời	5	5	Đảm bảo yêu cầu
	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác			

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá.

Đối chiếu với các chỉ báo, tiêu chí của từng tiêu chuẩn quy định trong Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trường Mầm non Hai Bà Trưng đã đạt được các chỉ báo, các tiêu chí của 5 tiêu chuẩn. Cụ thể như sau:

Mức 1: Số lượng tiêu chí đạt 22/22 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 100 %;

Số lượng tiêu chí không đạt: 0

Mức 2: Số lượng tiêu chí đạt 21/21 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 100 %;

Số lượng tiêu chí không đạt: 0

Mức 3: Số lượng tiêu chí đạt 15/15 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 100 %;

Mức 4: Số lượng tiêu chí đạt 4/6 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 67%

Mức đánh giá của nhà trường: Đạt mức 3.

2. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 5 năm tiếp theo và hàng năm

- Kết quả đánh giá và công nhận

Căn cứ vào Mục 3, Điều 6 Chương I của Thông tư số: 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non. Công văn số 5942/BGDĐT-QLCL ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài trường mầm non.

Nhà trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 (Quyết định số 183/QĐ-SGDĐT ngày 08/5/2020 của giám đốc Sở GD&ĐT Tỉnh Hà Nam).

Nhà trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ 1 (Quyết định số 912/QĐ-UBND ngày 11/5/2020 của chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam).

V. KẾ HOẠCH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em tháng 12 năm học 2025-2026

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	Tổng số trẻ em	376			48	74	103	151
1	Số trẻ em nhóm ghép							
2	Số trẻ em học 1 buổi/ngày							
3	Số trẻ em học 2 buổi/ngày	376			48	74	103	151
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập							
II	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú	376			48	74	103	151
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe	376			48	74	103	151

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	376			48	74	103	151
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em	376			48	74	103	151
1	Số trẻ cân nặng bình thường	371			47	74	102	148
2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	5			1	0	1	3
3	Số trẻ có chiều cao bình thường	370			48	73	100	140
4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	6			0	1	3	2
5	Số trẻ thừa cân béo phì	17			0	2	2	13
VI	Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục	376			48	74	103	151
1	CTGD nhà trẻ	48			48			
2	Chương trình giáo dục MG	328				74	103	151
3	Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi	151						151

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Stt	Nội dung	Năm 2025	Năm 2026
1	Tình hình tài chính (Các khoản chi phân theo)	6.904.676.000	7.670.611.000
	- Chi tiền lương và thu nhập	6.351.388.400	6.959.095.000
	- Chi cơ sở vật chất và dịch vụ	502.354.600	611.420.800
	- Chi hỗ trợ người học		
	- Chi khác	50.933.000	100.095.200
2	Chính sách và kết quả thực hiện về trợ cấp và miễn, giảm học phí	0	0
3	Số dư quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có)	0	0

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Nâng cao chất lượng, chuẩn học đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

Ban lãnh đạo nhà trường tích cực chủ động nghiên cứu, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của cấp trên, xây dựng kế hoạch đào tạo

bồi dưỡng năng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên.

Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, năng cao nhận thức, rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp, bố trí công việc phù hợp với năng lực sở trường, đánh giá lựa chọn, giáo viên có đầy đủ phẩm chất đạo đức, năng lực sư phạm, nhiệt tình làm tổ trưởng tổ phó chuyên môn.

Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá về thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách giáo viên, hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chuyên môn, chăm lo đời sống, vật chất tinh thần cho giáo viên

Năm học 2025-2026 nhà trường có 01 giáo viên đang học năng chuẩn đại học.

2. Thực hiện các kế hoạch, đề án

Nhà trường xác định rõ các mục tiêu đề án và lập kế hoạch, xác định các công việc cần thực hiện trong đề án và phân công cho các thành viên trong trường cùng thực hiện. Đến thời điểm hiện tại các kế hoạch, đề án của nhà trường thực hiện đúng tiến độ.

3. Công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

- Nhà trường chủ động phối hợp với các ban, ngành để thu hút các nguồn lực xã hội cho phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2019-2025. Đội ngũ cán bộ giáo viên nhà trường tích cực nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Nhà trường xây dựng kế hoạch phát triển Giáo viên mầm non, trong đó ưu tiên lồng ghép các nội dung xã hội hóa, kế hoạch phát triển phù hợp điều kiện, mức độ phát triển kinh tế - xã hội và các giải pháp tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo viên mầm non tại địa phương.

4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

- Thực hiện tốt việc ứng dụng Công nghệ thông tin sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành, trong công tác tài chính, tài sản, đội ngũ cán bộ giáo viên, công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, kiểm định chất lượng, cơ sở dữ liệu ngành, hồ sơ công chức viên chức. Đặc biệt trong việc chỉ đạo thực hiện nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non.

+ Nhà trường thực hiện tốt các phần mềm phục vụ công tác quản lý và phần mềm quản lý nuôi ăn bán trú...

+ Nhà trường triển khai tập huấn cho cán bộ giáo viên, nhân viên thực hiện nhập thông tin hệ thống công chức, viên chức, đánh giá chuẩn nghề nghiệp.

+ Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ và chỉ đạo của Bộ Giáo dục Đào tạo về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong ngành giáo dục. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành tại cơ sở Giáo dục mầm non.

+ Ứng dụng phương thức trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn; bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cơ sở Giáo dục mầm non.

+ Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ. Triển khai thực hiện phần mềm

Báo cáo giáo dục mầm non để tạo điều kiện cho các cấp quản lý giám sát các điều kiện đảm bảo chất lượng của các cơ sở Giáo dục mầm non, tiết kiệm thời gian công sức cho việc thống kê, tổng hợp.

+ Khuyến khích cán bộ giáo viên tích cực nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; đẩy mạnh hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non giữa cơ sở giáo dục mầm non với các tổ chức Quốc tế.

+ Tăng cường các hoạt động giao lưu, học tập, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non giữa các cơ sở giáo dục mầm non trong và ngoài tỉnh, khuyến khích giáo viên lồng ghép chương trình steam, montessori vào hoạt động.

5. Công tác truyền thông

Nhà trường đã đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non, các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ thông qua bảng tin tuyên truyền của trường, lớp, qua trang mạng xã hội (trang fanpage Mầm non Hai Bà Trưng, zalo nhóm lớp), thông qua website trường:

<https://mnhaibatrung.ninhbinh.edu.vn>

Nơi nhận:

- UBND phường (để b/c);
- CBGV, NV trường (để t/h);
- Ban đại diện CMHS trường (để p/h);
- Công khai trên trang Website;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Kim Dung